

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ DẦU  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 140/2020/HS-ST

Ngày 28-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoài Dinh**

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

**1. Bà Trần Ánh Nhạn.**

**2. Bà Trần Thị Đào.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Tấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2020/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Đặng Quang V (D);** sinh năm 1982, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp K, xã C, huyện D, tỉnh TN; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố G, phường TB, thị xã TB, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Vĩnh K (đã chết) và bà Hồ Thị L (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại Bản án số 558 ngày 16-4-2003 của Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 10 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tại Bản án số 33 ngày 19-02-2014 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương, đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 19 ngày 16-4-2014 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Có 03 tiền án và năm 1997 bị đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 21-11-1999; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-5-2020 cho đến nay, *có mặt*.

**2. Lê Hoàng Th (Chó Ky);** sinh năm 1980, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp T1, xã TP, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn V (đã chết) và bà Đặng Thị B, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1988; Con: Có 01 người; Tiền án: Tại Bản án số 49 ngày 07-8-2006 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, đã áp dụng khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Có 01 tiền án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30-5-2020 cho đến nay, *có mặt*.

***Bị hại:***

1/ Anh Võ Văn B, sinh năm 2000, *Vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp Th, xã ĐT, thị xã TB, tỉnh TN.

2/ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1980, *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*.

Địa chỉ: khu phố H, phường HN, thành phố TN, tỉnh TN.

3/ Ông Huỳnh Văn Th1, sinh năm 1968, *Vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp P, xã PĐ, huyện GD, tỉnh TN.

4/ Anh Phạm Trọng D, sinh năm 1982, *Vắng mặt*.

Địa chỉ: khu phố H, phường HT, thị xã HT, tỉnh TN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đặng Quang V có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản chưa được xóa án tích. Do không có nghề nghiệp và nghiện ma túy nên V rủ Lê Hoàng Th cùng bàn bạc thống nhất mang theo cây đoản, tìm xe mô tô không người trông giữ để bẻ ổ khóa lấy trộm xe đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Trong thời gian từ ngày 30-3-2020 đến ngày 19-5-2020, trên địa bàn huyện Gò Dầu, thị xã TB và thành phố TN thuộc tỉnh TN, V và Th đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 30-3-2020, V bàn bạc với Th đi tìm xe mô tô không người trông giữ để lấy trộm đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Th điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở V đi trên các tuyến đường thuộc huyện Gò Dầu và thị xã Trảng Bàng tìm xe mô tô lấy trộm. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31-3-2020, khi đến khu vực ấp Suối Cao A, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, Th và V phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70L9-2612 của anh Phạm Trọng D dựng trước cửa nhà kho không người trông giữ. Th đứng bên ngoài cảnh giới; V lên lút vào lấy xe đẩy bộ ra ngoài, dùng cây đoản mang theo bẻ ổ khóa nhưng không được. V tiếp tục dùng chìa khóa mở ổ khóa. Sau đó, cả hai đem xe trộm được đến khu vực xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, bán cho một người thanh niên không rõ lý lịch được 4.000.000 đồng chia nhau tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 14-4-2020, như đã bàn bạc trước, Th điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở V đi trên các tuyến đường thuộc huyện Gò Dầu và thị xã Trảng Bàng tìm xe mô tô không người trông giữ lấy trộm. Khi đến

khu vực ấp Thuận Lợi, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, Th và V phát hiện xe mô tô hiệu Honda Future biển số 70F1-568.53 do anh Võ Văn B dựng phía trước nhà không người trông giữ, trên xe có sẵn chìa khóa. Th đứng bên ngoài cảnh giới, V lén lút vào lấy xe đẩy bộ ra ngoài. Sau đó, Th đem xe trộm được đi tiêu thụ, nhưng khi đến khu vực xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu thì bị lực lượng Công an xã Hiệp Thạnh kiểm tra nên Th bỏ lại xe và chạy thoát.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 14-5-2020, V điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến khu vực thành phố Tây Ninh đi tìm tài sản không người trông giữ để lấy trộm. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, V đến cửa hàng vật liệu xây dựng Hội Ngộ của anh Phạm Văn Đ thuộc khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, thấy không có người trông giữ. V lén lút đột nhập vào cửa hàng lấy trộm 02 máy vi tính xách tay hiệu Dell, 163 tờ vé số đài Tây Ninh ngày 14-5-2020, 180 tờ vé số đài Vĩnh Long ngày 15-5-2020, 80 tờ vé số đài Long An ngày 16-5-2020 và 1.000.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, V điều khiển xe đến khu công nghiệp Phước Đông thuộc xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, bán vé số cho những người bán vé số được 4.000.000 đồng. Sau đó, V đến khu vực ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh, bán 02 máy vi tính xách tay cho người nam không rõ lý lịch được 3.500.000 đồng và bán xe mô tô mà V sử dụng làm phương tiện đi trộm cấp được 1.000.000 đồng, rồi tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

Vụ thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 19-5-2020, V đến khu công nghiệp Phước Đông tìm xe mô tô không người trông giữ để lấy trộm. Khi đi đến nhà của ông Huỳnh Văn Th1 thuộc ấp Phước Đức B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, V phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70L1-078.85 không người trông giữ, trên xe có sẵn chìa khóa. V lén lút lấy xe đẩy ra ngoài thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra, V và Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự thú khai nhận những lần trộm trước ngày bị bắt. Th có 01 tiền án về tội trốn khỏi nơi giam chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 42 ngày 26-5-2020, số 32 ngày 10-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gò Dầu; Bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 29-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Trảng Bàng và Bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 18-5-2020, số 34 ngày 26-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận:

- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70L9-2612 trị giá 6.500.000 đồng;
- Xe mô tô hiệu Honda Future biển số 70F1-563.58 trị giá 26.880.000 đồng;
- 02 máy vi tính xách tay hiệu Dell, 163 tờ vé số tỉnh Tây Ninh mở ngày 14-5-2020, 180 tờ vé số tỉnh Vĩnh Long mở ngày 14-5-2020, 80 tờ vé số tỉnh Long An mở ngày 14-5-2020 tổng trị giá 11.630.000 đồng;
- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70L1-078.85 trị giá 7.700.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 thanh kim loại màu trắng hình chữ L dài 10 cm, có 01 đầu dẹp dài 10 cm, 01 đầu còn lại hình lục giác dài 05 cm; 01 điện thoại di động hiệu Bird, màu xanh đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Index,

tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý. Đối với các xe mô tô của các bị hại bị mất trộm đã trả lại cho các bị hại xong.

Về trách nhiệm dân sự: Anh D, anh B và ông Th1 không yêu cầu bồi thường. Anh Đ yêu cầu bồi thường 11.630.000 đồng, nhưng bị cáo V chưa bồi thường.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo V và bị cáo Th không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Cáo trạng số: 140/CT-VKSGD ngày 09-11-2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Đặng Quang V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại các Điểm a, b, c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Hoàng Th về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

*Trong quá trình điều tra, bị hại - anh Võ Văn B trình bày:* Ngày 14-4-2020, tại ấp Thuận Lợi, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng anh có mất 01 xe mô tô hiệu Honda Future biển số 70F1-568.53. Nay anh đã nhận lại xe này rồi, anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về hình phạt anh yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

*Trong quá trình điều tra, bị hại - anh Phạm Văn Đ trình bày:* Ngày 14-5-2020, tại cửa hàng vật liệu xây dựng Hội Ngộ thuộc khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh anh bị mất trộm 02 máy vi tính xách tay hiệu Dell, 163 tờ vé số đài Tây Ninh ngày 14-5-2020, 180 tờ vé số đài Vĩnh Long ngày 15-5-2020, 80 tờ vé số đài Long An ngày 16-5-2020 và 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị mất là 11.630.000 đồng, nay anh yêu cầu bị cáo V phải bồi thường số tiền này. Về hình phạt anh yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

*Trong quá trình điều tra, bị hại - ông Huỳnh Văn Th1 trình bày:* Ngày 19-5-2020, tại nhà của ông ở ấp Phước Đức B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu ông bị mất trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70L1-078.85. Nay ông đã nhận lại xe rồi, ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, ông yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

*Trong quá trình điều tra, bị hại - anh Phạm Trọng D trình bày:* Ngày 31-3-2020, anh bị mất 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 70L9-2612, nay anh đã nhận lại xe này rồi, anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, anh yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điểm a, b, c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Quang V mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 173, Điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th và mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng

hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại trong vụ án theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Trong khoảng thời gian từ ngày 30-3-2020 đến ngày 19-5-2020, trên các địa bàn huyện Gò Dầu, thị xã Trảng Bàng và thành phố Tây Ninh thuộc tỉnh Tây Ninh, do không có nghề nghiệp và nghiện ma túy, bị cáo Đặng Quang V đã có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục rủ rê bị cáo Lê Hoàng Th cùng nhau tổ chức lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại; trong đó bị cáo V thực hiện một cách chuyên nghiệp 04 vụ trộm cắp tài sản có tổng trị giá 53.710.000 đồng; bị cáo Th thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản có tổng trị giá 33.380.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác và vật chứng thu giữ. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Đặng Quang V, Lê Hoàng Th đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án này mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra bất bình trong dư luận, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, tạo ra tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn và bảo vệ tài sản. Các bị cáo đều đã có tiền án về các tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản, không biết tu sửa bản thân làm người tốt cho xã hội, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Th đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội 02 lần, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú khai ra những lần phạm tội trước đây. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Do các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thể hiện như sau:

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã thống nhất ý chí, bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể cho từng người. Nên trong trường hợp này là các bị cáo phạm tội có tổ chức, không phải đồng phạm giản đơn.

Bị cáo V là người chuẩn bị công cụ, phương tiện rồi rủ rê, bàn bạc với bị cáo Th về việc trộm cắp tài sản. Bị cáo V cũng là người trực tiếp thực hiện 02 vụ trộm cùng với bị cáo Th và thực hiện 02 vụ trộm khác một mình, nên bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án.

Bị cáo Th có nhiệm vụ chở bị cáo V đi tìm tài sản để trộm và cảnh giới bên ngoài để cho bị cáo V vào lấy trộm tài sản của các bị hại. Sau khi lấy được tài sản bị cáo Th cũng là người mang đi bán, nên bị cáo Th phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo V.

[5] Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điểm a, b, c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Quang V mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 173, Điểm r, s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th và mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại trong vụ án theo quy định pháp luật là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

Anh D, anh B và ông Th1 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên cần ghi nhận.

Anh Đ yêu cầu bị cáo V bồi thường 11.630.000 đồng, bị cáo V đồng ý bồi thường, nên cũng cần ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Những xe mô tô của các bị hại bị mất trộm đã trả lại cho các bị hại xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 thanh kim loại màu trắng hình chữ L dài 10 cm, có 01 đầu dẹp dài 10 cm, 01 đầu còn lại hình lục giác dài 05 cm là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Bird, màu xanh đen là của bị cáo V dùng liên lạc để bán xe trộm được, còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Index là của bị cáo V sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội, bị kết án và phải bồi thường thiệt hại. Nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/** Tuyên bố các bị cáo Đặng Quang V (D), Lê Hoàng Th (Chó Ky) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào các Điểm a, b, c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Quang V (D) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19-5-2020.

- Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 173; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th (Chó Ky) 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30-5-2020.

**2/** Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Các Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận Anh Võ Văn B, ông Huỳnh Văn Th1, anh Phạm Trọng D đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Ghi nhận bị cáo Đặng Quang V (D) đồng ý bồi thường cho anh Phạm Văn Đ số tiền 11.630.000 (*mười một triệu sáu trăm ba mươi nghìn*) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại màu trắng hình chữ L dài 10 cm, có 01 đầu dẹp dài 10 cm, 01 đầu còn lại hình lục giác dài 05 cm; 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ Index.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Bird, màu xanh đen.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)*

**3/ Án phí:** Căn cứ vào các Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đặng Quang V (D), Lê Hoàng Th (Chó Ky) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Quang V (D) phải chịu 581.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**4/ Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Hoài Đình**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**